TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 412/2023/HC-PT
Ngày 15 tháng 6 năm 2023
"V/v Khiếu kiện quyết định hành chính về việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Vương Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 62/2023/TLPT-HC ngày 08 tháng 02 năm 2023 về *"Khiếu kiện quyết định hành chính về việc bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 88/2022/HC-ST ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1159/2023/QĐPT-HC ngày 26 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Lê Thiện N, sinh năm 1988 – Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Tổ 02, ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Lâm Văn S, sinh năm 1974; Địa chỉ: 9A Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 21/10/2020) - Có mặt;

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Địa chỉ: Số 04, đường 30/4, Khu phố 2, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc: Ông Nguyễn Lê Quốc T, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc (Văn bản ủy quyền số 253/GUQ-UBND ngày 24/5/2023) - Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc: Ông Trần Quang L, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Phú Quốc - Có mặt;

3. Người kháng cáo: Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/7/2020 và lời khai tiếp theo, người khởi kiện ông Lê Thiện N và người đại diện hợp pháp của ông trình bày:

Năm 1991, cha mẹ của ông N là cụ Lê Văn Út và cụ Trần Thị Ngọc khai khẩn 102.654,9 m^2 tại ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc để cất nhà ở, đào ao nuôi cá và trồng cây. Quá trình sử dụng đất của cụ Út có nhiều người biết, như ông Nguyễn Văn Đẹp là Trưởng ấp Đường Bào từ năm 1988 đến năm 2004, ông Nguyễn Văn Thao là Trưởng ấp Đường Bào từ năm 2004 đến năm 2009. Năm 2005, sau khi cụ Ngọc chết, cụ Út làm "Tờ cho đất", phân chia đất cho các con, cụ thể: Lê Xuân T[1], Lê Thành N[1], Lê Thiện N mỗi người một phần hơn 25 công, riêng Lê Trung T[2] ở cùng với cha khi nào cha già yếu thì được thừa hưởng phần đất còn lại.

Thực hiện Dự án Khu du lịch – Dân cư Nam Bãi Trường, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 5102/QĐ-UBND ngày 27/10/2011 thu hồi diện tích 26.156,1 m^2 của cụ Lê Văn Út, loại đất rừng phòng hộ (sau đây viết tắt là Quyết định số 5102); Quyết định số 5551/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 thu hồi diện tích 112,4 m^2 của cụ Lê Văn Út, loại đất ở nông thôn (sau đây viết tắt là Quyết định số 5551) và Quyết định số 5530/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 thu hồi diện tích 76.386,4 m^2 của cụ Lê Văn Út, loại đất rừng phòng hộ (sau đây viết tắt là Quyết định số 5530); Các quyết định này thu hồi tổng số 102.654,9 m^2 đất của cụ Lê Văn Út, nhưng gia đình cụ không được giao các quyết định này.

Ngày 13/11/2021, cụ Út chết. Sau khi cụ Út chết thì gia đình mới được giao Quyết định số 5834/QĐ-UBND ngày 10/11/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho cụ Út (sau đây viết tắt là Quyết định số 5834), Quyết định số 5834 chỉ hỗ trợ cho cụ Út 287.016.000 đồng mà không bồi thường, tái định cư cho cụ Út, nên em của ông N là ông Lê Trung T[2] đại diện anh chị em khiếu nại. Ngày 07/6/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc tổ chức đối thoại với ông Tín và kết luận giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện xác minh lại nguồn gốc đất của cụ Út. Nếu cụ Út sử dụng đất năm 1991 thì bồi thường theo quy định, nếu sử dụng sau năm 1998 thì hỗ trợ thêm diện tích 15.933,4 m^2 cho đủ hạn mức 30.000 m^2, thống nhất lập Phương án bồi thường bổ sung cây trồng và công đào ao cho gia đình cụ Út. Tại phiên họp này thì gia đình mới được biết các quyết định thu hồi đất của cụ Út.

Đến tháng 8/2017, gia đình vẫn chưa nhận được quyết định giải quyết khiếu nại, nên vào ngày 16/8/2017 các anh chị em của ông khiếu kiện đến Tòa án yêu cầu hủy các quyết định: Quyết định số 5102, Quyết định số 5551, Quyết định số 5530 và Quyết định số 5834.

Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Bản án số 35/2018/HC-ST ngày 16/7/2018 chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện. Để thực hiện bản án đã có hiệu pháp luật, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 7220/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, diện tích thu hồi là 25.000 m^2 (sau đây viết tắt là Quyết định số 7220) và ban hành Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 về việc bổ sung hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng, với số tiền 2.486.165.000 đồng (sau đây viết tắt là Quyết định số 984).

Nội dung Bản án số 35/2018/HC-ST xác định nguồn gốc đất của cụ Út đủ điều kiện để được bồi thường về đất và kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc khi ra quyết định thu hồi mới, cần căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai năm 2013 để ra quyết định bồi thường cho người bị thu hồi, nhưng Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc chỉ hỗ trợ mà không bồi thường, là trái với nội dung bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Ông Lê Thiện N yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 984 và buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc ban hành quyết định về việc bồi thường đối với diện tích đất 25.000 m^2 tại ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang và thực hiện chính sách hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc do người đại diện hợp pháp trình bày:

Nguồn gốc diện tích 25.000 m^2 ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc là đất rừng tự nhiên do Nhà nước quản lý. Trước năm 1993, cụ Lê Văn Út (cha ông Lê Thiện N) vào khu vực đất trên bắt cá đồng và đào ao để bắt cá tự nhiên, ngoài ra không canh tác hay sử dụng gì đối với diện tích 25.000 m^2 trên. Ngày 18/6/1998, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định số 2163/QĐ-UB về việc giao diện tích 33.307,82 ha và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ban Quản lý rừng phòng hộ và Đặc dụng Phú Quốc, trong đó có diện tích 25.000 m^2 trên. Do quản lý không chặt chẽ nên khoảng năm 2000, gia đình cụ Lê Văn Út vào phát dọn trồng đào, tràm bông vàng diện tích 25.000 m^2 đất cho đến khi quy hoạch.

Ngày 24/5/2007, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định số 904/QĐ-UBND thu hồi đất và giao cho Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện quy hoạch xây dựng Khu du lịch – dân cư Bắc và Nam Bãi Trường. Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 5046/QĐ-UBND ngày 20/10/2011 phê duyệt Phương án bồi thường, trong đó có diện tích 102.542,5 m^2 của cụ Út (do ông Lê Trung T^2 đại diện).

Đại diện gia đình cụ Út khởi kiện, Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2018/HC-ST ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang hủy Quyết định số 5102, Quyết định số 5530 và Quyết định số 5834. Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các ông, bà: Lê Xuân T^1, Lê Thành N^1, Lê Trung T^2, Lê Thiện N thay thế cho các quyết định bị hủy theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện Bản án, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 7215/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về phê duyệt Phương án bổ sung bồi thường, hỗ trợ về quyền sử dụng đất, cây trồng, vật kiến trúc và hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm tại Dự án Khu du lịch – dân cư Nam Bãi Trường và ban hành Quyết định số 7220/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đối với ông Lê Thiện N với diện tích 25.000 m^2.

Ngày 18/02/2020, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc ban hành Quyết định số 984/QĐ-UBND về việc bổ sung, hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông N với tổng số tiền 2.486.165.000 đồng (hỗ trợ 80% giá trị quyền sử

dụng đất diện tích 25.000 m^2 là 2.400.000.000 đồng; 100% cây trồng là 86.165.000 đồng).

Phương án hỗ trợ cho diện tích thu hồi của ông N là phù hợp điểm b khoản 10 Điều 1 Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang. Do gia đình ông N có quá trình sử dụng 25.000 m^2 từ năm 2004 đến nay (Kèm theo Biên bản số 95/BB-HĐ ngày 26/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Dương Tơ về xét duyệt nguồn gốc đất đối với ông N theo Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang).

Từ đó, Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông N.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 88/2022/HC-ST ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Căn cứ các điều 30, 32, 116, 158, 164, 193, 194 Luật tố tụng hành chính; khoản 2 Điều 39, Điều 44 Luật Đất đai năm 2003; Khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai năm 2013; điểm a khoản 10 Điều 1 Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thiện N.

Hủy Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND huyện Phú Quốc về việc bổ sung hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông Lê Thiện N.

Buộc UBND thành phố Phú Quốc ban hành quyết định bồi thường quyền sử dụng đất, bồi thường cây trồng trên đất, hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho ông Lê Thiện N theo quy định pháp luật, đối với diện tích đất bị thu hồi 25.000 m^2 tọa lạc ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (theo Quyết định thu hồi đất số 7220/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang).

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/8/2022, Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc có đơn kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thiện N.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị xem xét theo pháp luật quy định thì việc xác định nguồn gốc đất, sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã. Ủy ban nhân dân xã Dương Tơ đã thành lập Hội đồng xét duyệt nguồn gốc đất và tại Biên bản số 95/BB-HĐ ngày 26/11/2019 của Hội đồng đã kết luận ông N chiếm đất rừng phòng hộ để sử dụng từ năm 2004. Đất này thuộc đất của Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ từ năm 1998, nhưng bị ông N chiếm. Vì vậy, ông N không đủ điều kiện được bồi thường về đất, mà chỉ được hỗ trợ. Do đó, đề nghị sửa Bản án sơ thẩm, bác toàn bộ đơn khởi kiện của ông N.

Ông Lâm Văn S trình bày Bản án sơ thẩm số 35/2018/HC-ST ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã xác định rõ nguồn gốc đất, nhưng Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc không thực hiện đúng theo Bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Vì vậy, không đồng ý kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính; Đơn kháng cáo hợp lệ. Về nội dung đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bản án hành chính sơ thẩm số 88/2022/HC-ST ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã được tống đạt cho Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc vào ngày 27/7/2022 (bút lục số 117). Do đó, Đơn kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Phiên tòa được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, người kháng cáo vắng mặt nhưng có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Ông Lê Thiện N khởi kiện quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân huyện (nay là thành phố) Phú Quốc về lĩnh vực đất đai, trong thời hạn chưa quá 01 năm, kể từ ngày có quyết định bị khởi kiện. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã

xác định về thời hiệu khởi kiện, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết vụ án là đúng quy định tại các điều 30, 32, 116 Luật tố tụng hành chính.

[3] Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc đảm bảo về hình thức, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật.

[4] Diện tích 25.000 m^2 ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc của ông Lê Thiện N bị thu hồi có nguồn gốc là đất rừng tự nhiên, thuộc một phần diện tích 102.654,9 m^2 của cụ Lê Văn Út khai phá, sử dụng. Đến ngày 06/8/2005 cụ Út làm "Tờ cho đất" cho các con, trong đó ông Lê Thiện N được cho 25.000 m^2.

[5] Điểm b khoản 1 Điều 79 Luật tố tụng hành chính quy định những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: *"Những tình tiết, sự kiện đã được xác định trong bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật".*

Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2018/HC-ST ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang (bản án đã và đang có hiệu lực pháp luật), đã xác định: *"... Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc mặc nhiên thừa nhận toàn bộ diện tích đất của ông Út có quá trình sử dụng trước ngày 01/7/2004... Ông Nguyễn Văn Đẹp, ông Nguyễn Văn Thao nguyên là Trưởng Ban lãnh đạo ấp Đường Bào xác nhận ông Út khai phá diện tích đất trên từ năm 1991-1992 và được bầu làm Tổ Trưởng Tổ 7, ấp Đường Bào từ năm 1998 đến năm 2006. Như vậy, có căn cứ để xác định đất của ông Út khai phá ít nhất là trước năm 1998".*

Biên bản số 95/BB-HĐ ngày 26/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Dương Tơ xét duyệt nguồn gốc diện tích 25.000 m^2 của ông Lê Thiện N sử dụng từ năm 2004, là trái với Bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án (Bản án xác định diện tích đất của ông Lê Thiện N có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/6/1998).

Uỷ ban nhân dân huyện Phú Quốc căn cứ vào Biên bản số 95/BB-HĐ ngày 26/11/2019 của Ủy ban nhân dân xã Dương Tơ và điểm b khoản 10 Điều 1 Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 17/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, để ban hành Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 về việc bổ sung, hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông Lê Thiện N, mà không ban hành quyết định bồi thường diện tích đất thu hồi và các chính sách kèm theo cho ông Lê Thiện N, là không đúng với Bản án đã có hiệu lực pháp luật; không đúng quy định tại điểm a khoản 10 Điều 1 Quyết định số

18/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và không đúng quy định tại khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai năm 2013; Do đó, Bản án sơ thẩm đã chấp nhận khởi kiện của ông Lê Thiện N là có căn cứ.

[6] Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc kháng cáo cho rằng nguồn gốc diện tích 25.000 m^2 do ông Lê Thiện N chiếm đất rừng phòng hộ vào năm 2004, nhưng không đưa ra được chứng cứ gì khác để chứng minh, trong khi Bản án đã và đang có hiệu lực pháp luật (Bản án hành chính sơ thẩm số 35/2018/HC-ST ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang) đã xác định diện tích đất của ông Lê Thiện N có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/6/1998, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp.

[7] Do không được chấp nhận kháng cáo nên Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[8] Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Điều 193 Luật tố tụng hành chính quy định, Tòa án nhân dân chỉ có thẩm quyền buộc cơ quan Nhà nước hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan Nhà nước thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật, nên đính chính lại phần quyết định của Bản án sơ thẩm cho phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính; Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Không chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 88/2022/HC-ST ngày 08/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thiện N.

Hủy Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc về việc bổ sung hỗ trợ quyền sử dụng đất, hỗ trợ cây trồng cho ông Lê Thiện N.

Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật trong việc bồi thường do thu hồi đất của ông Lê Thiện N đối với diện tích 25.000 m^2 tọa lạc ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang phải nộp án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* và được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo Biên lai thu số 0001963 ngày 23/8/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang;

4. Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP (16b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Công